TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày: 29-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Xuân Hương và ông Lê Khắc Thu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Anh Nga, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST, ngày 10/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T; nam giới; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 02/11/1981 tại tỉnh Nam Định; trú tại: Số nhà B, đường N, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Vũ Thị H, sinh năm 1955, có vợ là Hồ Thị T, sinh năm 1983 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Anh Võ Đại T, anh Võ Đại N. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; anh N vắng mặt, anh T có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Bá K. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/01/2017, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe môtô biển kiểm soát 18P3-9859 chạy trên đường quốc lộ 1A theo hướng Huế - Đà Nẵng. Khi đến vị trí km 846^{+200} Quốc lộ 1, thuộc xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lúc này phía trước cùng chiều có bà Trần Thị T, đang đi bộ từ bên trái qua bên phải

đường. Do Nguyễn Ngọc T điều khiển xe môtô 18P3-9859 thiếu chú ý quan sát, không hạn chế tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) khi đi qua đoạn đường có biển cảnh nguy hiểm nên xe mô tô do T điều khiển đã tông vào bà T gây tai nạn. Hậu quả làm bà T bị thương cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 21/01/2017 thì chết.

Kết quả cơ bản khám nghiệm hiện trường (hướng Huế-Đà Nẵng) xác định:

Đoạn đường này thẳng, đi qua khu vực có dân cư sinh sống, qua đoạn ngắt quãng của dải phân cách cố định là khu vực dành cho người đi bộ qua đường và xe quay đầu rộng 26,5m. Mặt đường rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cứng ở giữa đường phân chia đường thành hai dòng phương tiện chạy ngược chiều nhau. Phần đường bên phải rộng 9,7m, vị trí xảy ra tai nạn nằm ở phần đường bên phải. Trên mặt đường có các vạch sơn trắng liên tục và không liên tục dùng để phân chia phần đường và làn đường; vạch sơn trắng liên tục cách mép đường nhựa bên phải là 2,10m; vạch sơn trắng ở giữa không liên tục cách mép đường nhựa bên phải 5,1m. Đoạn đường ngắt quãng của dải phân cách cố định có kẻ các vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường. Bên phải đường, cách hiện trường nơi xảy ra tai nạn 25m về hướng Huế có biển báo "Người đi bộ qua đường".

Xe mô tô 18P3-9859 đang trong tình trạng ngã nghiêng toàn thân sang trái trên mặt phần đường dành cho xe cơ giới, đầu xe hướng Đà Nẵng, đuôi xe hướng Huế. Trục bánh sau và trục bánh trước lần lượt cách mép phải đường nhựa là 3,6m và 4,25m. Trục bánh sau cách hệ thống vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường theo phương vuông góc là 5,8m.

Dấu vết cày xước mặt đường (1) là vết cày đơn, liên tục, có hướng Huế-Đà Nẵng, dài 1,6m, rộng 01cm; điểm đầu cách mép phải đường 3,9 mét, cách trục bánh sau xe mô tô 18P3-9859 là 1,5m, cách hệ thống vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường theo phương vuông góc là 4,25m, cách cột biển báo "Đường một chiều" 7,3m; điểm cuối ở dưới thân xe mô tô 18P3-9859.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25-17/TT ngày 27/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị T là do chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự thỏa thuận với gia đình người bị hại bồi thường các khoản chi phí mai táng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần và các chi phí liên quan với tổng số tiền 150.000.000đ. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã viết đơn bãi nại cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã thu giữ xe mô tô 18P3-9859 và các giấy tờ liên quan. Ngày 07/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô 18P3-9859 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 26/KSĐT ngày 07/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố Nguyễn Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2

Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tinh thần của khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì gia đình người bị hại và bị cáo đã tự nguyện hòa giải và thỏa thuận được với nhau, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra lúc 19 giờ 30 phút ngày 20/01/2017, tại km 846^{+200} Quốc lộ 1A, thuộc xã L, huyện P mà hậu quả bà Trần Thị T bị thương cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 21/01/2017 thì chết là do lỗi hỗn hợp của bị cáo và người bị hại, cụ thể:

Lỗi của bị cáo Nguyễn Ngọc T là điều khiển xe môtô 18P3-9859 chạy theo hướng Huế - Đà Nẵng thiếu chú ý quan sát, không hạn chế tốc độ đến mức không nguy hiểm khi có biển báo "người đi bộ qua đường", đã vi phạm khoản 9 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Lỗi của người bị hại Trần Thị T là đi bộ qua đường không quan sát các xe đang đi tới và qua đường không đảm bảo an toàn (không đi trên phần đường giành cho người đi bộ qua đường), đã vi phạm vào Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến hậu quả của vụ tai nạn.

Với hành vi vi phạm pháp luật giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Tuy bị cáo có giấy phép lái xe ôtô hạng B1, B2 nhưng khi điều khiển xe môtô bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 26/KSĐT ngày 07/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội danh như trên là có căn cứ pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng là: Mặc dù hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nhưng bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để

khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo là người có công với nước, được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như huân chương kháng chiến, chiến sỹ quyết thắng...; nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông cũng có một phần lỗi của người bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo hoặc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Đối với yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2016 của Quốc hội, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì vấn đề miễn trách nhiệm hình sự chỉ xem xét đối với tội phạm nghiêm trọng do lỗi vô ý. Mặc dù hậu quả bị cáo gây ra thuộc khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự nhưng do bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nên bị xét xử theo khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự, là loại tội rất nghiêm trọng. Do đó, không có cơ sở để xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo yêu cầu của những người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phạm vào tình tiết tăng nặng nào, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự thỏa thuận với gia đình người bị hại bồi thường các khoản chi phí mai táng, bù đắp tổn thất về tinh thần và các chi phí liên quan với tổng số tiền 150.000.000đ. Tại phiên toà, không có ai yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, đối với án phí dân sự sơ thẩm do bị cáo đã thỏa thuận bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa nên không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/8/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Công an huyện Phú Lộc;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phan Sang